*Mẫu số 27-HS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN VĨNH CỬU**
**TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST.
Ngày: 17/01/2020.

# NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Võ Xuân Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân*:

- Ông Lê Văn Mỳ

- Ông Nguyễn Ngọc Anh

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Ông Đặng Quang Tuyến – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*: Ông Cao Kỷ Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo:

- ***Đặng Văn C*** (tên thường gọi: Không có), sinh ngày 18 tháng 10 năm 1989; tại: tỉnh Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T, sinh năm: 1957 (còn sống) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1966 (còn sống); gia đình bị cáo có 5 chị em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm: 1989 (đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2015; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân: xấu; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/10/2019, chuyển tạm giam ngày 20/10/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- ***Trần Minh T*** (tên thường gọi: Th), sinh ngày 08 tháng 6 năm 1990; tại: tỉnh Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú: Tổ 7, Ấp H, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh Đ, sinh năm: 1958 (còn sống) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1960 (còn sống); gia đình bị cáo có 5 anh em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; bị

cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không, tiền sự: Ngày 04/9/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sơ điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai với thời hạn 22 tháng, đối tượng thi hành từ ngày 12/10/2019. Nhân thân: xấu, ngày 11/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 2 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (đã xóa án tích). Bị cáo đang điều trị tại Cơ sơ điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- ***Bị hại***: Anh Lê Văn P, sinh năm: 1980 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp M, xã H, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- ***Người làm chứng***: Anh Thạch Sốc K, sinh năm: 1989 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp M, xã H, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- ***Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai***:

+ Ông Trần Gia Song – Chủ tịch Hội đồng (không triệu tập);

+ Ông Nguyễn Trần Phước Lộc – Phó Chủ tịch Hội đồng (không triệu tập);

+ Ông Phan Thanh Đề - Thành viên (không triệu tập);

+ Ông Nguyễn Kim Đồng – Thành viên (không triệu tập);

+ Ông Trần Tấn Lực – Thành viên (không triệu tập).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau*:

Sáng ngày 10/10/2019, Trần Minh T điều khiển xe mô tô không biển số chở Đặng Văn C đi từ xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu đến ấp Lộc Hòa thuộc huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai để mua ma túy. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày trên đường về đến Ấp 1, xã Hiếu Liêm, huyện Vĩnh Cửu, Đặng Văn C và Trần Minh T nhìn thấy một căn nhà khóa cửa, không người trông coi nên nảy sinh ý định lẻn vào trộm cắp tài sản để bán kiếm tiền sử dụng ma túy. C và T dựng xe mô tô ở ngoài rồi cả hai leo hàng rào vào trong nhà kho lấy được hai thùng thuốc Dorahoa của anh Lê Văn P mang ra xe mô tô chở đi tìm nơi tiêu thụ. Trên đường đi thì bị anh Thạch Sóc K là người làm thuê cho anh P phát hiện truy đuổi. C và T chạy về hướng Nhà máy thủy điện Trị An khoảng 1 km thì bỏ xe mô tô và tài sản trộm cắp được chạy trốn vào rẫy. Đến sáng ngày 11/10/2019, Đặng Văn C ra đầu thú tại Công an xã Hiếu Liêm, huyện Vĩnh Cửu về hành vi trộm cắp tài sản, còn Trần Minh T chạy thoát. Đến ngày 12/10/2019, T bị Công an xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai theo Quyết định số 28/QĐ-TA ngày 04/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

Tang vật thu giữ:

- 02 thùng chứa 48 hộp phân bón lá hiệu Dorahoa. Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã xử lý trả lại cho anh Lê Văn P, anh P không yêu cầu về dân sự.

- 01 xe mô tô Wave không biển số kiểm soát, số khung RRKWCHBUM 5X 009289, số máy 009289. Qua tra cứu xác định xe do chị Đinh Thị L, sinh năm: 1987, trú tại: Ấp L, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai đứng tên. Chị L đã bán xe cho người khác không nhớ tên. C và T khai mua lại tại một vựa ve chai (không rõ địa chỉ), không có giấy tờ. Tại Kết luận định giá tài sản số 58/KL-ĐGTS ngày 16/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai kết luận 48 hộp phân bón lá hiệu Dorahoa trị giá 3.600.000 đồng.

Cáo trạng số: 05/CT-VKS-KSHS ngày 25 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Đặng Văn C, Trần Minh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quan điểm truy tố, không thay đổi, bổ sung, rút quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo Đặng Văn C từ 06 tháng đến 08 tháng tù, Trần Minh T từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

* Ý kiến tự bào chữa của bị cáo C: Thống nhất ý kiến của bản luận tội, không có ý kiến gì thêm.

* Ý kiến tự bào chữa của bị cáo T: Thống nhất ý kiến của bản luận tội, không có ý kiến gì thêm.

* Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm đoàn tụ với gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau*:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người làm chứng, người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Văn C, Trần Minh T đã khai và thừa nhận hành vi của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản xác minh hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Đặng Văn C, Trần Minh T phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng số: 05/CT-VKS-KSHS ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đã truy tố.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo C, T tuy là ít nghiêm trọng, nhưng là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền sử dụng ma túy, các bị cáo vẫn cố ý chiếm đoạt 48 hộp phân bón lá hiệu Dorahoa trị giá 3.600.000 đồng.

[4]. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét: Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, các bị cáo cố ý cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên có vai trò ngang nhau; Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu thể hiện tại thời điểm phạm tội đã và đang có tiền án, tiền sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hai bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn, trong quá trình tố tụng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo C mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã đầu thú nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51. Riêng bị cáo C được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Từ đó Hội đồng xét xử căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: 02 thùng chứa 48 hộp phân bón lá hiệu Dorahoa. Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã xử lý trả lại cho anh Lê Văn P, anh P không yêu cầu về dân sự nên không xem xét; 01 xe mô tô hiệu Wave không biển số kiểm soát, số khung RRKWCHBUM 5X 009289, số máy 009289 do chị Đinh Thị L, sinh năm: 1987, trú tại: Ấp L, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai đứng tên. Chị L đã bán xe cho người khác không nhớ tên. C và T mua lại tại một vựa ve chai (không rõ địa chỉ), không có giấy tờ. C, T sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo Đặng Văn C, Trần Minh T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận phần phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 45, 46, 106, 250, 254, 255, 259, 260, 262, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333, 336, 337, 339 và Điều 509 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 1, Điều 4, khoản 1 Điều 5 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

[1]. Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Văn C, Trần Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2]. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm đ khoản 1 Điều 32, Điều 38, 50, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 1 Điều 1, Điều 4 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn C 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2019. Căn cứ khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Đặng Văn C để bảo đảm thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm đ khoản 1 Điều 32, Điều 38, 50, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 1 Điều 1, Điều 4 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Xử phạt: Bị cáo Trần Minh T 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án. Căn cứ khoản 2 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, bắt tạm giam bị cáo Trần Minh T ngay tại phiên tòa để bảo đảm thi hành án.

[3]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô hiệu Wave (màu đỏ), không biển số kiểm soát, số khung RRKWCHBUM 5X 009289, số máy 009289 (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

[4]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo Đặng Văn C, Trần Minh T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Đặng Văn C, Trần Minh T được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Lê Văn P được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
(đã ký – đóng dấu)

*Nơi nhận*:
- Bị cáo (02);
- Bị hại (01);
- TAND tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND cùng cấp (01);

- Cơ quan điều tra cùng cấp (01);
- Cơ quan THAHS CA H. Vĩnh Cửu (01);
- Chi cục THADS H. Vĩnh Cửu (01);
- Lưu hồ sơ, Văn phòng (02).

**Võ Xuân Sơn**